

Chỉ số thế giới

Dow Jones	+227.59	+0.67%
DAX	-40.90	-0.27%
FTSE 100	120,50	1,93%
Nikkei 225	452,43	2,84%
Hang Seng	654,27	3,19%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+205.0	+0.61%
DAX*	+36.5	+0.24%
FTSE 100*	-16.5	-0.24%
Nikkei 225*	+93.0	+0.32%
Hang Seng*	+447.0	+1.56%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,248.5	283.63
Thay đổi (%)	1.69%	-1.19%
Thay đổi	+20.71	-3.41
Tổng KLGD	682.49	138.90
Tổng GTGD	19,744	2,389.1
NĐTNN ròng (tỷ)	337.87	2.78
Tự doanh ròng (Tỷ)	85.3	
PE	19.65	18.96

HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1,301.39	1296.7
Thay đổi (%)	+2.35%	+2.81%
Thay đổi	+29.86	+35.5
Basic		-4.69

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0.9%	68.2%
Hóa chất L2	2.2%	110.1%
Tài nguyên Cơ bản L2	1.6%	148.0%
Xây dựng và Vật liệu L2	0.4%	60.7%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0.0%	28.5%
Ô tô và phụ tùng L2	1.9%	37.3%
Thực phẩm và đồ uống L2	1.0%	33.2%
Hàng CN & Gia dụng L2	0.0%	69.0%
Y tế L2	0.2%	25.3%
Bán lẻ L2	3.0%	88.2%
Truyền thông L2	-1.3%	33.6%
Du lịch và Giải trí L2	-0.3%	11.2%
Viễn thông L2	-2.3%	39.7%
Điện, nước & xăng dầu	0.3%	32.7%
khí đốt L2		
Bảo hiểm L2	1.4%	27.9%
Bất động sản L2	0.6%	75.1%
Dịch vụ tài chính L2	2.8%	136.7%
Ngân hàng L2	2.3%	81.6%
Công nghệ Thông tin L2	3.3%	83.4%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index đóng cửa tại 1.248,53 tăng mạnh 20,71 điểm (+1,69%) với KLGD khớp lệnh là gần 683 triệu cổ phiếu giảm -6,5% so với phiên liền trước và cao hơn KLGD khớp lệnh bình quân 20 phiên. Thị trường tăng mạnh hoàn toàn áp đảo bên mua với 305 cổ phiếu tăng giá so với 115 cổ phiếu giảm giá.

Khối ngoại quay lại mua ròng gần 338 tỷ đồng. Tự doanh cũng đồng thuận mua ròng với gần 85 tỷ đồng.

Tâm lý thị trường biến động rất mạnh khi mà phiên hôm trước còn ồ ạt bán tháo đặc biệt là vào phiên ATC trong khi phiên hôm sau lại ào ạt tranh mua. Tuy nhiên, việc KLGD liên tục suy giảm cho thấy nhiều nhà đầu tư vẫn lựa chọn đứng ngoài thay vì mua đuổi giá cao.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: Vnindex tăng lại hơn 20 điểm sau phiên giảm 40 điểm trước đó và xóa đi phần lớn những rủi ro của phiên liền trước. Việc chỉ số giữ vững trên MA20 và lực cầu bắt đáy mạnh mẽ cho thấy khả năng đi lên tiếp của VN-Index vẫn là khá cao. Xu hướng chính của thị trường vẫn là tăng giá.

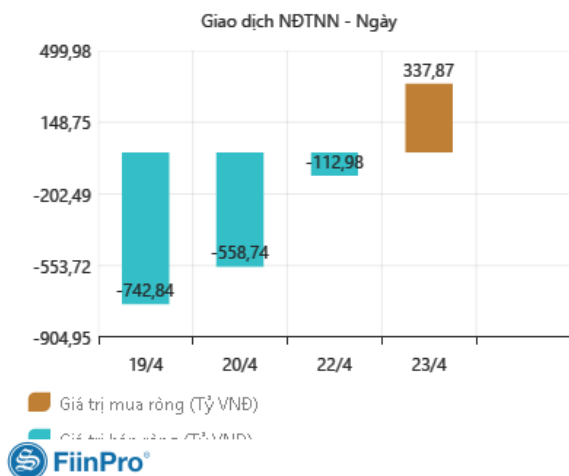
Khuyến nghị:

Thị trường giữ vững xu hướng chính sau một phiên hồi phục tích cực hơn 20 điểm. Tuy nhiên, xét về mức độ biến động giá và mức độ hồi phục thì chỉ số vẫn có xác suất không nhỏ giảm điểm trở lại. Vì vậy, theo chúng tôi lúc này nhà đầu tư nên hạn chế mua mới, chủ yếu nắm giữ danh mục hiện hữu là chiến lược phù hợp nhất thời điểm hiện tại.

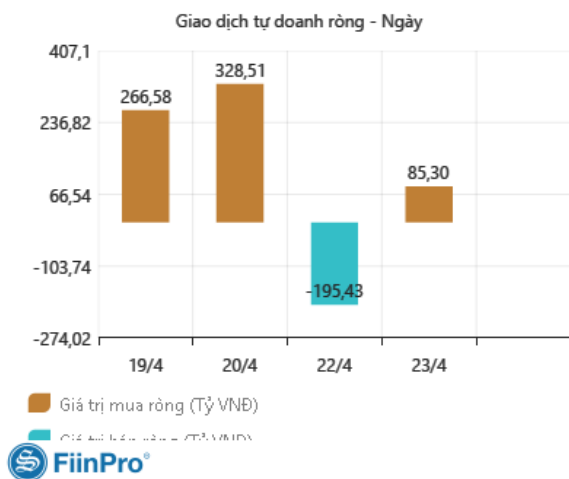


TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

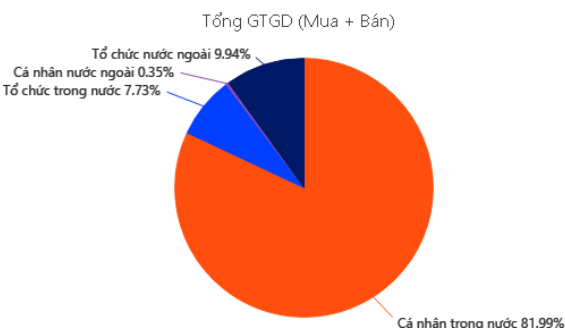
GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



Chủ tịch nước: Việt Nam sẽ giảm rất mạnh điện than, tăng nhanh tỷ lệ năng lượng tái tạo

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, Việt Nam quyết tâm thực hiện theo xu thế chuyển đổi sang nền kinh tế xanh, tiếp tục giảm rất mạnh điện than.

<https://cafef.vn/chu-tich-nuoc-viet-nam-se-giam-rat-manh-dien-than-tang-nhanh-ty-le-nang-luong-tai-cao-20210424094227422.chn>

Thủ tướng: Tăng cường quản lý các chuyến bay đưa người nhập cảnh vào Việt Nam

Theo đó, công điện nêu rõ: "Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan và địa phương đã tổ chức nhiều chuyến bay chuyên chở các nhà ngoại giao, chuyên gia, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật cao nước ngoài và thân nhân nhập cảnh Việt Nam và đưa công dân, lao động Việt Nam có nhu cầu về nước, trong đó có nhiều lao động hết hạn hợp đồng, quá hạn lưu trú, bị mắc kẹt tại nước sở tại".

<https://cafef.vn/thu-tuong-tang-cuong-quan-ly-cac-chuyen-bay-dua-nguoi-nhap-can-vao-viet-nam-20210425101331454.chn>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021			
Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	56.4	22.9	5/8/2020	30.5	20			146.3%	
2	VRE	32.8	33	18/02/2021	50	28			-0.6%	
3	MWG	147.5	135	26/02/2021	170	131			9.3%	
4	KBC	37.1	39	3/3/2021	55	36.5			-4.9%	
5	CTG	41.3	40.6	1/4/2021	50	37.8			1.7%	
6	ACB	33.4	33.4	1/4/2021	40	31.35			0.0%	
7	DHC	91.5	82.5	2/4/2021	100	80			10.9%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25,5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9,7%	Cắt lỗ
18	SZC	34,95	39,3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11,1%	Cắt lỗ
19	CEO	9,9	10,9	3/3/2021	30	9,7		22/04/2021	-9,2%	Cắt lỗ
20	FMC	32	34	12/3/2021	41	32		22/04/2021	-5,9%	Cắt lỗ

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
23/04/2021	VN30F2105	35.50 (2.81%)	1260	1296.7	1296.7	1249.1	272,343	
23/04/2021	VN30F2106	33.90 (2.69%)	710	723	732	1250.6	579	
23/04/2021	VN30F2109	34 (2.70%)	709.9	720	725.9	1250	136	
23/04/2021	VN30F2112	27 (2.14%)	710	716	724.8	1250	62	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HMC	24,50	+1,60/+6,99%	451.500		HVX	5,34	-0,40/-6,97%	6.600	
KDH	35,30	+2,30/+6,97%	7.512.000		FTM	3,34	-0,25/-6,96%	79.100	
SC5	24,60	+1,60/+6,96%	7.200		VIS	21,40	-1,60/-6,96%	27.300	
VIX	33,85	+2,20/+6,95%	13.639.700		PXT	2,70	-0,20/-6,90%	985.800	
ANV	21,55	+1,40/+6,95%	163		PTC	10,20	-0,75/-6,85%	9.200	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ADC	27,60	+2,50/+9,96%	300		PBP	8,10	-0,90/-10,00%	100	
PMP	13,30	+1,20/+9,92%	300.000		V21	6,60	-0,70/-9,59%	100	
MEL	13,30	+1,20/+9,92%	25.300		BLF	3,80	-0,40/-9,52%	132.100	
KLF	6,70	+0,60/+9,84%	20.261.300		S74	6,70	-0,70/-9,46%	3.200	
PPE	13,40	+1,20/+9,84%	7.500		ALT	12,70	-1,30/-9,29%	100.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VIC	138,30	-0,50/-0,36%	808.500	111.036.130	VPB	51,00	+2,00/+4,08%	-4.059.700	-203.887.760
VNM	99,50	+1,50/+1,53%	985.100	96.539.400	VRE	32,80	+0,60/+1,86%	-3.323.200	-108.358.110
VCB	104,00	+1,00/+0,97%	698.900	71.884.930	VJC	129,50	-0,90/-0,69%	-389	-49.581.980
STB	22,45	+1,45/+6,90%	2.459.600	52.828.760	PLX	51,00	0,00/0,00%	-817	-41.340.910
MSN	100,00	+1,80/+1,83%	533	52.411.990	NVL	107,00	-0,30/-0,28%	-327	-34.820.300

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.